

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 242

QUỐC GIỚI NGHIỆM TỊNH ĐỆ THẬP NHẤT

Kinh văn giảng đến chỗ này là một đoạn lớn. Phía trước đã nói, bắt đầu từ phần chánh tông, cũng chính là từ phẩm thứ tư đến phẩm thứ mười là nói đến việc Pháp Tạng Tỳ Kheo tu nhân chứng quả. Lịch sử của đoạn này không những cho chúng ta hiểu về Tây Phương Cực Lạc Thế giới, ý nghĩa sâu hơn nữa là giúp đỡ chúng ta xây dựng lòng tin kiên định, mà đặc biệt quan trọng là dạy bảo chúng ta nên phải noi theo Pháp Tạng Bồ Tát như thế nào, chúng ta phải nên học tập Ngài như thế nào. Một phẩm phía trước nói đến A Xà Vương tử cùng 500 đại trưởng giả. Trong đoạn công án này có sự khai thị rất sâu.

Thứ nhất là những người này trụ Bồ Tát đạo, nghĩa là nói họ trong đời quá khứ đời đời kiếp kiếp đã tu tứ nhiếp lục độ, lại đã từng cúng dường 400 ức Phật, trong pháp hội lần này của Thế Tôn với thân phận là hoàng tử, thân phận là trưởng giả, có thể được xem là quý nhân trong thế gian, nhưng mà chúng ta có nghĩ đến việc họ vẫn còn cái mê khi cách ăm, vẫn đang còn luân hồi trong lục đạo. Chúng ta có thể hội được sự thực này hay không?

Thứ hai là phải cảnh giác, tuy rằng thiện căn của họ vô cùng sâu dày, sớm muộn cũng gặp được duyên phần, nhưng mà cuối cùng không thể tránh được sự lưu chuyển trong nhiều kiếp. Chúng ta sẽ thắc mắc tại vì sao họ lại có hiện tượng như vậy? Vì nghe đến pháp môn Tịnh Độ không có thật sự phát tâm cầu sanh Tây Phương, nguyên nhân là chỗ này. Từ đó cho thấy, pháp môn này quả thực đúng như là chư Phật Như Lai đã từng nói trong Kinh là “nan tín chi pháp”. Tu học pháp môn này, sự chướng ngại lớn nhất không phải ở pháp môn, mà là do chúng ta không thể chân thật buông bỏ vọng tưởng phiền não tập khí của chính mình. Đây là cái chướng ngại căn bản, Bồ Tát cũng khó tránh. Cho nên chúng ta thấy, cúng dường 400 ức Phật vẫn chưa thể thành tựu.

Thứ ba cần phải cảnh giác đến là được thân người, gặp Phật pháp, đặc biệt là gặp được pháp môn Tịnh Tông thù thắng như vậy, nếu không cầu đới nghiệp vãng sanh, ngày trước lão sư Lý giảng là “*phi ngu tức cuồng*”, họ không phải ngu si thì cũng là cuồng vọng vô tri, để cho lỡ mất cái cơ duyên cực kỳ tốt lần này của

mình. Chúng ta cũng đã từng nhìn thấy qua, cũng đã từng nghe nói có một số người nghiệp tội sâu nặng, đến lúc lâm chung gặp được Phật pháp, mười niệm một niệm cũng xác thực có thể vãng sanh. Việc này không phải giả, nhưng mà chúng ta phải biết rằng, những người này nhất định không phải gặp may. Vậy là do nguyên nhân gì? Phật Bồ Tát và Tổ sư Đại đức đã nói qua với chúng ta, đây là nhân thiện của họ trong đời quá khứ đã thành thực. Điều kiện này không khó, tôi tin rằng những đồng tu ngồi ở đây đều có, cho dù là cả đời không có tiếp xúc qua Phật pháp, hoài nghi đối với Phật pháp, thậm chí còn bài xích đối với Phật pháp, các vị có thể ngồi hai giờ đồng hồ ở nơi này thì đã chứng minh các vị trong đời quá khứ quyết định là có thiện căn sâu dày, cho nên tôi nói điều kiện này không khó. Điều kiện thứ hai là khi bạn lâm chung gặp được thiện tri thức. Việc này thì khó. Gặp được thiện tri thức chỉ dạy, bạn thì liền có thể tiếp nhận, liền chịu nghe lời, sự việc như vậy thật không dễ. Điều kiện thứ ba, không những bạn lập tức có thể tiếp nhận, mà bạn còn có thể thật sự phát tâm sám hối, như vậy thì một niệm, mười niệm mới có thể thành tựu. Cho nên không phải là họ gặp may. Chúng ta cần phải rõ ràng, cần phải minh bạch.

Phía trước đã từng nói qua, Pháp Tạng chính là tiền thân của A Di Đà Phật, ở trong nhân địa hoằng nguyện của Ngài, tu học của Ngài, thành tựu của Ngài. Chúng ta phải học theo cái trí huệ của Ngài, cái nghị lực của Ngài. Ngài khắc phục tất cả chướng nạn như thế nào? Thành tựu Tây Phương Cực Lạc Thế giới vô cùng đáng để chúng ta tham khảo, đáng để chúng ta học tập. Chúng ta nhìn thấy ở trên Kinh, Thế giới Tây Phương “Y chánh” chủ khách thanh tịnh trang nghiêm. Thiên Thân Bồ Tát đã nói trong “Vãng Sanh Luận” là Thế giới Tây Phương có ba loại trang nghiêm, ba loại trang nghiêm này người Trung Quốc chúng ta rất rõ.

Thứ nhất là “giáo chủ trang nghiêm”. Quả thực nói, Thế giới Tây Phương là một trường học. Đời người sống ở thế gian, phía trước chúng tôi đã nói, ngày ngày đều đang học tập, ở trong Phật pháp mà nói từ sơ phát tâm cho đến khi thành Phật đời đời kiếp kiếp đều đang học tập. Người Trung Quốc thường nói, sống đến già học đến già, học không hết. Chúng ta phải hiểu được câu nói này. Chúng ta phải dùng tâm thái như vậy vào đời sống, tiền đồ của chúng ta là một mảng sáng lạng. Ngày ngày đều học, việc tu học không có chỗ cùng tận. Đương nhiên trong quá trình tu học này, quan trọng nhất là vị thầy hướng dẫn. Tây Phương Thế giới, vị thầy hướng dẫn là A Di Đà Phật, một vị thầy tốt. Đây là điều trang nghiêm thứ nhất.

Sự trang nghiêm thứ hai là đồng học tốt. Những người ở thế giới đó chân thật là đều có lòng yêu thương, đều có lòng từ bi, đều có trí tuệ chân thật, họ không có vọng tưởng, không có phiền não, không có phân biệt, không có chấp trước, không có tham ái, không có sân hận, không có đồ kỵ, người người đều là người tốt, người thiện. Chúng ta ở trên Kinh đọc thấy, Thích Ca Mâu Ni Phật vì chúng ta mà giới thiệu, thế giới đó là “*chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”. Không giống thế giới này của chúng ta, người thế gian này của chúng ta tự tư tự lợi, tham sân si mạn, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm thiện ít ác nhiều, giống như trên Kinh Địa Tạng đã nói chúng sanh “*Điêm Phù Đề*” (“*Điêm Phù Đề*” chính là địa cầu này của chúng ta) càng càng khó giáo hóa. Tây Phương thế giới toàn là người thiện, một người ác cũng không có. Không những ngôn ngữ tạo tác của họ không ác, mà thậm chí người động một cái ác niệm cũng tìm không có, chúng tôi thường nói là thuần tịnh thuần thiện. Đây chính là cái thế giới ấy.

Chúng ta mong được sanh đến quốc độ Phật. Xin nói với các vị, quốc độ Phật đích thực là tồn tại, dùng lời hiện nay của chúng ta mà nói, đó là một thế giới khác, là một cái tinh cầu khác, không phải ở trên địa cầu này của chúng ta, cũng không phải ở trong hệ mặt trời này của chúng ta, cũng không phải ở trong hệ ngân hà này của chúng ta. Cách nói này của tôi, chư vị tương đối dễ dàng thể hội. Nếu như dựa cách nói của khoa học gia, họ và ta là không cùng một không gian duy thứ. Chúng ta hiện tại sống ở thế giới này là không gian ba chiều. Việc này mọi người đều có biết. Hiện nay khoa học gia thừa nhận và khẳng định không gian duy thứ là vô cùng tận. Qua chứng minh của khoa học, xác thực là có mười một chiều không gian duy thứ đang tồn tại, nhưng mà hiện tại vẫn là không biết làm sao để đột phá. Nếu như có thể đột phá được không gian duy thứ thì không gian cho cuộc sống chúng ta sẽ rất rộng lớn. Hiện nay có rất nhiều người thường hay nói về ngoài vũ trụ, người ngoài hành tinh đến địa cầu này để du lịch, thậm chí còn ngồi đĩa bay, khoa học kỹ thuật của họ phát triển hơn chúng ta, nhưng mà không gian duy thứ của họ không cao, nhiều nhất là bốn độ không gian mà thôi, so với không gian duy thứ của chúng ta thì cao hơn một độ, có thể là như vậy. Cao hơn hai độ trở lên thì họ sẽ không thể có kiểu hành vi như vậy. Việc này chúng ta có thể lý giải được. Cho nên, không gian lớn vô hạn, thời gian dài vô hạn.

Học Phật, mục tiêu thật sự là đột phá không gian. Nhà khoa học không thể đột phá, nhà Phật có thể đột phá. Một số tôn giáo có năng lực đột phá, đột phá tầng thứ độ sâu cạn rộng hẹp không như nhau. Phật biết rõ không gian duy thứ

được hình thành như thế nào, những nhà khoa học hiện nay chưa tìm ra được. Phật ở trên Kinh nói với chúng ta, không gian duy thứ là do chúng ta vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà hình thành. Biết được nó hình thành như thế nào, thế là liền có phương pháp để mà đột phá. Chỉ cần chúng ta đem vọng tưởng phân biệt chấp trước buông xuống, giới hạn này sẽ không còn tồn tại, liền đột phá được. Cho nên, chúng ta nhìn thấy thế gian này có không ít tôn giáo họ tu định, tuy rằng danh tự không gọi là thiền định, nhưng thực chất đó là thiền định. Giống như chúng ta lúc bình thường nhìn thấy trong các tôn giáo họ cầu nguyện, nguyện thầm, cầu nguyện rất là giống với thiền định.

Đạo giáo Trung Quốc dùng phương pháp là tĩnh tọa, cũng có thể đạt được hiệu quả này. Vẽ bùa niệm chú thì việc này chưa vị càng dễ hiểu hơn. Đạo giáo vẽ bùa, bút đặt xuống là phải vẽ cho xong một đạo bùa, một vọng niệm cũng không có thì cái bùa này sẽ linh. Tại sao mà nó linh? Đột phá không gian tầng thứ. Xem họ định công sâu hay cạn mà đột phá tầng thứ nhiều ít không như nhau. Thật sự có hiệu quả, thành tất linh. Niệm chú cũng không ngoại lệ, nhất định một cái vọng niệm cũng không có thì chú sẽ linh nghiệm, thì có cảm ứng.

Phật pháp nói với chúng ta, tầng thứ của định công rất nhiều rất nhiều, Bồ Tát 52 cấp bậc, từ sơ tín vị, nhị tín, đến thập tín, thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, đẳng giác, diệu giác, tổng cộng 52 cấp bậc. Những cấp bậc này là từ đâu mà phân ra? Thực tế mà nói chính là định công của họ sâu cạn không như nhau. Định công càng sâu thì địa vị càng cao, tầng thứ họ đột phá càng rộng, họ đột phá được càng sâu. Chính là đạo lý như vậy. Cho nên, đối với chân tướng vũ trụ nhân sanh có thể hiểu được triệt để, không gian sinh hoạt sẽ rộng lớn. Sự việc này, sự cao minh của Thích Ca Mâu Ni Phật khiến người bội phục không phải không có nguyên nhân. Phật không phải là nói năng lực này chỉ ta mới có, Ngài không có cách nói như vậy, mà Ngài nói trí tuệ của Ngài, năng lực của Ngài, thần thông của Ngài, tất cả chúng sanh chúng ta người người đều có đầy đủ, hoàn toàn bình đẳng. Bình đẳng mà tại sao bây giờ biến thành không bình đẳng? Ngài đột phá được, chúng ta thì tự mình tạo ra chướng ngại. Cái chướng ngại này chính là vọng tưởng phân biệt chấp trước, ba loại chướng ngại lớn đều là chính mình tạo ra. Chỉ cần bạn đem những thứ này buông bỏ, đem bỏ đi thì trí tuệ năng lực của bạn đều sẽ khôi phục hoàn toàn. Cho nên đức Phật Ngài năm xưa còn tại thế, tất cả những Kinh giáo đã thuyết trong 49 năm không có một câu nào là sáng kiến của Ngài, không có một câu nào là ý kiến riêng của Ngài. Ngài nói Ngài 49 năm không có nói một câu nói nào, nếu ai nói Phật nói pháp thì đó là báng Phật, bạn

hủy báng Ngài. Bốn mươi chín năm đó là nói những gì? Nói chân tướng của vũ trụ nhân sanh, không có mảy may cái ý nào của Ngài trong đó. Những lời này chúng ta ngày nay có thể khẳng định, có thể tin. Vì sao vậy? Có một chút cái ý nào của chính mình ở trong đó thì biến thành chương ngại rồi. Vậy “một chút cái ý của mình trong đó” nghĩa là gì? Quyết định là vọng tưởng phân biệt chấp trước, vậy thì cũng như là phạm phu chúng ta rồi. Chúng ta có ý kiến, chúng ta có cách nghĩ có cách nhìn, Phật không có. Vì “không có” mà Ngài đã đột phá không gian duy thứ, chúng ta chính vì “có” mà không có cách nào đột phá. Ngài nói với chúng ta, hãy đem cái ý của riêng mình bỏ đi thì sẽ đột phá không gian duy thứ giống như là Phật vậy. Bạn buông bỏ được càng nhiều thì bạn đột phá được tầng thứ càng rộng, bạn hiểu rõ đối với vũ trụ nhân sanh sẽ càng nhiều. Chính là sự việc như vậy. Cho nên Phật không có ý riêng, Kinh điển làm gì có ý riêng? Nếu các vị nhìn thấy ý riêng trên Kinh Phật, đó không phải là ý riêng của Phật, mà là ý riêng của chính bạn, Phật làm gì có ý riêng? Phật mà có ý kiến thì biến thành phạm phu rồi. Phạm - Thánh khác biệt là ở chỗ này. Tâm Phật thanh tịnh, một trần không nhiễm.

Thời đại Đường triều, Đại Sư Lục Tổ Huệ Năng trên “Đàn Kinh” đã có nói: *“Vốn dĩ không một vật, làm gì dính bụi do”*. Chân tâm của chính mình là thanh tịnh, là bình đẳng, là chân thật bất hư. Phật Bồ Tát cùng đại chúng chúng ta không có một chút khác biệt nào, chỉ là dụng tâm không giống nhau. Các Ngài dùng chân tâm, chúng ta dùng vọng tâm. Chúng ta xử sự đối người tiếp vật là giả tình giả nghĩa, không phải là thật. Phật Bồ Tát là thật, thật sự vĩnh hằng bất biến, chân thành vĩnh hằng bất biến, thanh tịnh vĩnh viễn không nhiễm. Cái gì là nhiễm? Thất tình ngũ dục là nhiễm. Chúng ta mắt thấy sắc tai nghe tiếng, lục căn tiếp xúc cảnh giới bên ngoài thuận theo ý của mình liền sanh tham ái, tham ái là ô nhiễm; không thuận theo ý của mình liền chán ghét, chán ghét cũng là ô nhiễm. Người Trung Quốc nói thất tình ngũ dục, hỷ - nộ - ai - lạc - ái - ô - dục, đây là ô nhiễm. Chúng ta hiện tại ở trong xã hội này khởi tâm động niệm đều là ô nhiễm, làm cho bản năng của chúng ta, trí tuệ vốn có, năng lực vốn có, hảo tướng vốn có, hết thảy đều chương ngại hết.

Pháp Tạng vì sao có thể thành tựu? Pháp Tạng thông minh, lão sư vừa dạy thì Ngài liền hiểu, Ngài liền thật sự buông bỏ, buông bỏ chấp trước, đột phá không gian duy thứ của lục đạo luân hồi. Chỉ cần tất cả đều không chấp trước, thế pháp Phật pháp hết thảy không chấp trước, bạn sẽ tận mắt thấy được tình hình của lục đạo luân hồi, chương ngại không còn nữa. Bạn lại có thể đem phân biệt buông

bỏ, năng lượng này của bạn sẽ rộng lớn, pháp giới Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật, hết thảy bạn đều nhìn thấy được, đã đột phá được chướng ngại ở trong thập pháp giới. Sau cùng lại đem vọng tưởng buông xuống, bạn liền siêu vượt thập pháp giới, liền chứng được nhất chân pháp giới, vô lượng vô biên chư Phật Sát Độ đều là không gian sinh hoạt của chính bạn, bạn liền được đại tự tại. Phật pháp từ đầu đến cuối không có gì khác, chúng ta từ khi còn sơ học cho đến thành Phật chính là “*nhìn thấu buông xả*”. Đây là ngày trước Chương Gia Đại Sư đã dạy cho tôi. Nhìn thấu giúp cho buông xả, buông xả giúp cho nhìn thấu, chính là hai thứ này kết hợp bổ trợ cho nhau, đạt đến quả vị cứu cánh. Chúng ta ngày nay nhìn thấy tất cả tình hình của thế gian này, nếu như trong tâm vẫn còn thấy bất bình thì không được, trong tâm mà vẫn còn có tham ái cũng không được, đây là vọng tâm. Ở trong chân tâm không có tự tư tự lợi, không có thị phi nhân ngã, không có tham sân si mạn, càng không có danh văn lợi dưỡng, đó là chân tâm. Công phu của chúng ta phải làm từ chỗ này. Đây chính là chúng ta trong phần Kinh văn phía trước, xem thấy Pháp Tạng Tỳ Kheo cho chúng ta sự khái thị, tại vì sao Ngài có thể buông xả, tại vì sao chúng ta không thể buông xả. Ngài buông xả thì liền thành tựu. Chúng ta không chịu buông xả, nên chúng ta không thể thành tựu.

Trên Kinh văn dạy bảo chúng ta cương lĩnh của sự tu hành, đây là tổng cương lĩnh của Tịnh Tông: “*Phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm A Di Đà Phật*”. Câu nói này rất đơn giản, nhưng hàm ý ở trong câu nói này thì quá sâu quá rộng, nếu như chúng ta nhìn chữ đoán nghĩa, vậy thì đã cực kỳ sai lầm. Chúng ta đến khi nào thì mới đem bộ sách này đọc thông được, đọc hiểu được, chân thật đạt được những công đức lợi ích mà trong quyển sách này đã nói?

Thế nào là “Tâm Bồ Đề”? Thế nào là “phát Bồ Đề tâm”? “Tâm Bồ Đề” là chân tâm. Chân tâm còn phải phát hay không? Phải phát. Tại vì sao phải phát? Bởi vì chân tâm đã bị phiền não tập khí của chúng ta che đậy. Chân tâm giống như mặt trời, mặt trời không cần phải phát ánh sáng, nhưng mà hiện tại thì trời âm u, cả bầu trời đều là mây đen, đã gây chướng ngại cho tất cả ánh sáng của mặt trời, vậy nên mới phải phát. Mây đen là một loại hiện tượng hiển hiện ở trên mặt đất của chúng ta, quyết định không phải là mặt trời, không liên quan tới mặt trời. Việc này hiện tại chúng ta rất dễ hiểu, tại vì sao? Hiện nay chúng ta ngồi máy bay, bay lên phía trên tầng mây, bên trên mặt trời rất sáng, chúng ta vượt qua tầng mây thì nhìn thấy được mặt trời. Do đây mà thấy, chân tâm của chúng ta cũng giống như là mặt trời, không có phiền não, không có vọng tưởng phân biệt chấp

trước. Vọng tưởng phân biệt chấp trước là từ trong vọng tâm mà sanh ra. Đạo lý này chúng ta phải thấu đáo. “Phát tâm Bồ Đề” chính là phải phát khởi chân tâm. Cách để phát chân tâm như thế nào? Phật ở chỗ này đã dạy chúng ta rất nhiều, rất nhiều phương pháp. Trong rất nhiều phương pháp, quan trọng nhất là “đoạn ác tu thiện”, phải từ chỗ này mà làm. Thế nào là ác, thế nào là thiện? Phật đã nói cho chúng ta một tiêu chuẩn đơn giản nhất: Mười điều, phân thành ba loại thân khẩu ý. Thân thì không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, đây là ba thiện của thân. Tại vì sao? “Sát”, cái ý niệm này là tâm sân khuê. “Trộm cắp”, trong cái ý niệm này tâm tham. Ở trong dâm dục là tâm ngu si. Tham sân si đang quấy phá, cái tâm này không đoạn dứt thì nó sanh ra chướng ngại, chướng ngại chân tâm của bạn, chướng ngại bốn tánh của bạn, chướng ngại trí tuệ của bạn, chướng ngại đức năng của bạn, chướng ngại tướng hảo của bạn. Cho nên Phật dạy chúng ta phải đem ba điều này đoạn trừ.

“Không sát sanh”, không những là không thể được giết hại một chúng sanh nào, mà bất kỳ một chúng sanh nào vì ta mà sanh phiền não, ta đều có lỗi lầm. Khiến một chúng sanh nào không được như ý, khiến một chúng sanh nào không có cảm giác an toàn, thì ý niệm sân hận của chúng ta vẫn chưa đoạn. Phải đoạn sạch sẽ mới được. Ở chỗ này thì công phu tăng bậc có rất nhiều.

“Không trộm cắp”, nhất định phải làm được, nhất định không có mảy may cái ý niệm chiếm lấy tiện nghi của người khác. Vì sao vậy? Có một chút ý niệm chiếm tiện nghi của người khác, tâm trộm của bạn chưa đoạn, tuy rằng không có hành vi trộm cắp, nhưng mà ý niệm của bạn chưa đoạn. Phải từ ở chỗ này mà hạ công phu, khôi phục tự do của chúng ta, khôi phục tự tại của chúng ta. Bạn phải hiểu được, bạn chỉ cần có phiền não, chỉ cần phiền não tập khí không đoạn thì cuộc đời của bạn không tự do, thì bạn không tự tại. Tại sao vậy? Sanh không biết từ đâu mà đến, tử không biết sẽ đi về đâu, thì bạn tự do tự tại ở đâu chứ? Con người quyết định phải trí tuệ giống như Phật Bồ Tát vậy, biết được quá khứ, biết được vị lai, biết thế giới này, biết thế giới khác, biết được ta từ đâu đến, tương lai ta sẽ đi về đâu, được đại tự tại. Cái năng lực này là bản năng của chúng ta, không hiếm lạ một chút nào, chỉ là bản năng của chúng ta bị phiền não tập khí nghiệp chướng của chúng ta chướng ngại mất. Nếu chúng ta đem những nghiệp chướng tập khí này đào thải đi, xả bỏ đi thì năng lực của chúng ta sẽ hồi phục. Bạn có thể buông bỏ một phần thì bạn khôi phục một phần, buông bỏ hai phần thì bạn khôi phục hai phần. Buông bỏ một hai phần, lòng tin của bạn liền đầy đủ. Quả nhiên như vậy, tốt cho bản thân, thật sự hữu dụng.

Giáo huấn của nhà Phật, tôn chỉ của Ngài là “*phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui*”. Ta thật sự đã lìa khổ, thật sự được vui, càng học càng có lòng tin. Vì sao vậy? Khổ ngày một giảm đi, mỗi năm mỗi giảm, vui ngày một nhiều hơn, mỗi năm một tăng lên. Phiền não giảm, trí tuệ tăng trưởng, ở chỗ này mới là cái vui chân thật. Cái vui này tuyệt đối không phải là cái vui của sự hưởng thụ ngũ dục lục trần. Cái vui của sự hưởng thụ tài sắc danh thực thù ngũ dục lục trần là cái vui gì? Tôi có cái tỉ dụ, đó là hút thuốc phiện, chơi ma túy, là cái vui như vậy, cho bạn một chút sự kích thích, là giả, không phải là thật. Niềm vui của đoạn ác tu thiện phá mê khai ngộ là vĩnh hằng, nó không bị cảnh giới bên ngoài khuấy nhiễu, từ bên trong tâm mà sanh ra sự vui sướng, giống như là một dòng suối cuộn cuộn không ngừng chảy vậy, thật sự tự tại khoái lạc. Trong những lúc giảng, tôi cũng thường thường nói với các đồng tu: “*Người thật sự vui thì không già*”. Tại vì sao không già? Họ ngày ngày hoan hỷ thì sao có thể già? Ngạn ngữ nói rất hay: “*Lo buồn khiến người mau già*”. Con người thường hay âu lo thì rất nhanh già, ngày ngày hoan hỷ thì không dễ gì già, ngày ngày hoan hỷ không dễ gì sanh bệnh. Học Phật quả thật có thể làm được đến không già, không bệnh, cuối cùng nói với bạn là không chết. Bạn nói xem, vui biết bao, tự tại biết bao. Học vấn thế gian làm không được. Trong các tôn giáo thì một số tôn giáo làm được, nhưng mà không có viên mãn như là trong Phật pháp, không được cứu cánh như vậy.

Mấy tuần trước, có vài đồng tu đến từ Trung Quốc, đem đến cho tôi xem tấm hình của Pháp sư Quả Lâm, là một vị lão pháp sư ở Trường An. Tôi xem xong vô cùng hoan hỷ. Vị pháp sư này 141 tuổi, không già, lưng không bị còng, lưng vẫn còn thẳng, cốt cách thần tiên, tôi nhìn thấy rất hoan hỷ. Tôi nghe nói vị lão pháp sư này, mấy năm trước đã từng đến Đài Loan để thăm tôi, lúc đó tôi đang ở nước Mỹ nên không gặp được. Ông còn muốn đi đến Singapore. Tại Singapore, các vị dù chưa gặp mặt nhưng cũng đều biết cư sĩ Hứa Triết - “người thanh niên” 102 tuổi. Bà vì sao mà không già? Tại vì sao cả đời không bị bệnh? Bà Hứa Triết cả đời chưa từng bị bệnh, 102 tuổi mà chưa hề bị bệnh, tâm địa thanh tịnh, chân thành, từ bi, cuộc sống đơn giản. Bà một ngày ăn có một bữa, ăn một ít rau xanh, có những lúc chỉ cần ăn một quả táo thì đủ. Tại vì sao người bình thường chúng ta thì không đủ, hầu hết mọi người ngoài ba bữa ra còn ăn bữa nhẹ nữa, đạo lý gì vậy? Rất đơn giản, cơ thể là một cái máy, cái máy muốn vận hành nhất định phải nạp năng lượng vào, thức ăn là năng lượng để nạp vào. Bộ máy của người bình thường chúng ta là máy hao năng lượng, bạn không nạp một lượng lớn vào thì sẽ sanh bệnh, thì nó sẽ không thể hoạt động, phải nạp một lượng lớn cho nó. Người

tu hành tâm địa thanh tịnh, năng lượng vận dụng của họ ít, cho nên năng lượng nạp vào đương nhiên cũng ít. Đại khái năng lượng mà cơ thể chúng ta tiêu hao có đến 95% là tiêu hao vì vọng tưởng. Bởi vì người tu hành vọng niệm ít, lao tâm lao lực tiêu hao năng lượng cũng không nhiều.

Năm xưa, khi tôi mới bắt đầu học Phật cùng lão cư sĩ Lý Bình Nam, Lý lão cư sĩ Ngài cũng chỉ ăn một bữa mỗi ngày. Khi mà tôi còn theo Ngài, tuổi tác lúc đó của Ngài cũng gần giống như tôi bây giờ, hơn 70 tuổi rồi. Lượng công việc của Ngài tương đương với lượng công việc của năm người bình thường trở lên. Muốn gặp được Ngài nhất định phải đặt hẹn trước thời gian một tuần lễ, bắt ngờ mà đi gặp Ngài thì nhất định là không có thời gian để gặp mặt bạn. Ngài ăn rất là ít. Tôi ở chỗ này đã rút ra được một kết luận, tiêu hao của thể chất như lao tâm lao lực đều rất ít, vọng niệm tiêu hao mới nhiều.

Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa còn tại thế, các học trò ở trong tăng đoàn của Ngài thường thường đi theo Ngài có đến 1250 vị, những người ấy đều là mỗi ngày ăn một bữa, vọng tưởng ít mà. Trên Kinh điển nói với chúng ta, A La Hán một tuần lễ mới ăn một bữa, Bích Chi Phật nửa tháng mới ăn một bữa. Chúng ta hiểu được đạo lý này, tâm càng thanh tịnh tiêu hao năng lượng càng ít, thể lực so với lúc bình thường quyết định cũng không khác. Đây là cuộc sống thường ngày. Ăn uống ngủ nghỉ đều đơn giản, không cầu người, sinh sống tại thế gian này bản thân không có gánh nặng. Bạn nói xem, việc này tự tại biết bao, vui sướng biết bao nhiêu. Đây là được đại tự tại, đây mới là niềm vui chân thật. Người thế gian ngày ngày truy cầu sự hưởng thụ của ngũ dục lục trần, trong cảm nhận của tôi thì họ là ngày ngày đang hút thuốc phiện, ngày ngày đang chơi ma túy, đó không phải là vui, đó là khổ, lấy khổ làm vui. Đây chính là ở trong Phật pháp nói là điên đảo, rối loạn.

Cho nên, “phát tâm Bồ Đề” là vô cùng quan trọng. Phải phát chân tâm. Cuộc sống của chúng ta tại thế gian này, dùng chân tâm để xử sự đối người tiếp vật, nhất định không dùng tâm giả tạo. Vậy người khác lừa gạt ta, hãm hại ta thì sao? Cứ tùy theo họ, không nên để ở trong lòng. Nếu như sợ người khác hãm hại chúng ta mà chúng ta dùng vọng tâm để đối phó họ, thì chúng ta đã sai, chúng ta vẫn phải tiếp tục luân hồi. Cho nên, người xưa thường nói: “*Thiệt thời là phước*”, lời này không sai một chút nào. Chúng ta trước mắt là đang thiệt thời, phước về sau sẽ vô hạn, phước về sau là đắc đạo. Chúng ta rốt cuộc là muốn cái nào? Không cần nói gì khác, lấy một cái ví dụ đơn giản nhất ở ngay trước mắt, trước mắt chúng ta chỉ cần chịu thiệt thời, bằng lòng chịu bị lừa, thọ mạng của chúng ta có

thể sống đến 100 tuổi, và lại tuổi tác tuy cao nhưng không già, đây mới là tốt. Tuổi lớn rồi còn già nữa thì không tốt, phải không già thì mới tốt. Chúng ta muốn trường thọ, chúng ta không muốn già, chúng ta không muốn bệnh, người chịu thiệt thòi mới có thể được cái quả báo này, người mà không chịu bị thiệt thòi không được cái quả báo này, “thiệt thòi là phước” mà. Tôi có sự thể hội rất sâu sắc đối với những thành ngữ của người xưa, gừng càng già càng cay, càng già thân thể càng tốt càng cường tráng, càng già càng có trí tuệ, càng già càng có kinh nghiệm, không có hồ đồ.

Phật dạy cho chúng ta làm như thế nào, chúng ta phải làm thật. Khẩu nhất định không vọng ngữ. Người khác lừa gạt ta, ta không lừa họ. Tại sao vậy? Họ tạo là lục đạo luân hồi, họ đi là con đường phàm phu, ta đi là Bồ Tát đạo. Bồ Tát thì quyết định không có đạo lý lừa gạt người khác. Phàm phu có thể lừa gạt người. Tại vì sao? Về tình về lý thì có thể tha thứ được, vì họ là phàm phu. Còn ta ngày nay muốn học Bồ Tát, ta vẫn còn cái hành vi của phàm phu, vậy ta là Bồ Tát giả, không phải Bồ Tát thật.

Nhất định không có vọng ngữ, nhất định không có ác khẩu (ác khẩu là lời thô tục, mắng chửi người khác), nhất định không có lưỡng thiệt, khiêu khích thị phi, nhất định không có ý ngữ (ý ngữ là lời ngon tiếng ngọt để lừa gạt người). Chúng ta phải thật làm thì mới được. Trong tâm thì nhất định không có tự tư tự lợi, nhất định không có danh văn lợi dưỡng, nhất định không có tham sân si mạn, phải đem nó đoạn cho sạch hết, thành tựu chính mình là đại tự tại, đại hoan hỷ.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ